TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/QĐ-PTI

Hà Nội, ngày10 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

V/v: Ban hành sản phẩm bảo hiểm tự nguyện vật chất mô tô – xe máy "Phúc Dặm Trường"

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/08/2012;

- Căn cứ Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-PTI-TCCB ngày 21/7/2011;

- Căn cứ Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và quan hệ công tác của các Ban tại Trụ sở chính Tổng Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 288/QĐ-PTI-TCNS ngày 8/12/2012 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;

- Theo đề nghị của Giám đốc Ban Bảo hiểm Xe cơ giới,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy tắc, biểu phí bảo hiểm tự nguyện vật chất xe mô tô – xe máy" của sản phẩm "Phúc Dặm Trường".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/01/2013. Quy tắc, biểu phí bảo hiểm tự nguyện vật chất xe mô tô – xe máy ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-PTI ngày 25/03/2012 và sản phẩm "Phúc Dặm Trường" theo quyết định số 140/2012/QĐ-PTI ngày 11/05/2012 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện được bãi bỏ.

Điều 3. Giám đốc Ban Bảo hiểm xe cơ giới, Giám đốc các Ban có liên quan thuộc Văn phòng Tổng Công ty, Giám đốc Công ty thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban TGĐ (để báo cáo);
- Lưu VT, BHXCG

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN PTI Q. BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Đức Bình

QUY TẮC BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN
VẬT CHẤT XE MÔTÔ - XE MÁY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2013/QĐ-PTI ngày 10 /01 /2013 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

Trên cơ sở Chủ xe yêu cầu tham gia bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm theo thỏa thuận, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (gọi tắt là PTI) nhận bảo hiểm loại hình bảo hiểm tự nguyện vật chất xe môtô – xe máy theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng bảo hiểm

PTI nhận bảo hiểm vật chất các loại xe mô tô, xe máy có đăng ký hợp lệ.

Điều 2. Hợp đồng bảo hiểm

Giấy chứng nhận bảo hiểm do PTI cấp theo yêu cầu của Chủ xe là bằng chứng ký kết Hợp đồng bảo hiểm giữa chủ xe với PTI và được điều chỉnh theo Quy tắc bảo hiểm này. Các yêu cầu sửa đổi, bổ sung của Chủ xe được PTI chấp thuận bằng văn bản là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm trong quá trình thực hiện hợp đồng giữa PTI và Chủ xe.

Điều 3. Phí bảo hiểm, giá trị bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

Phí bảo hiểm: được áp dụng theo biểu phí của PTI ban hành đính kèm Quy tắc này và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Giá trị bảo hiểm: do PTI và Chủ xe thỏa thuận theo giá trị thực tế của xe trên thị trường tại thời điểm tham gia bảo hiểm và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Giá trị thực tế có thể được xem xét thống nhất điều chỉnh lại bất kể thời điểm nào nếu một trong hai bên có đủ bằng chứng xác định rằng giá trị thực tế của xe ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm là chưa chính xác.

Số tiền bảo hiểm: là số tiền mà Chủ xe yêu cầu PTI bảo hiểm cho xe của mình và được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm không được lớn hơn giá trị thực tế của xe.

Việc sửa đổi bổ sung số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và thời hạn bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi PTI chấp thuận và cấp đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm mới thay thế Giấy chứng nhận bảo hiểm cũ.

Điều 4. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Giấy chứng nhận bảo hiểm chỉ phát sinh trách nhiệm bảo hiểm sau khi Chủ xe đã thanh toán đầy đủ phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 3 Quy tắc này (trừ trường hợp có thoả thuận khác bằng văn bản).

Điều 5. Chuyển quyền sở hữu

Trong thời hạn bảo hiểm, trường hợp phát sinh chuyển quyền sở hữu xe mà Chủ xe không có yêu cầu huỷ bỏ Hợp đồng bảo hiểm thì mọi quyền lợi bảo hiểm liên quan đến chiếc xe được bảo hiểm mặc nhiên vẫn còn hiệu lực đối với Chủ xe mới.

Điều 6. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời hạn bảo hiểm, một trong hai bên có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày kể từ ngày có ý định chấm dứt:

- Trường hợp Chủ xe yêu cầu chấm dứt, sau 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản, nếu PTI không có ý kiến thì Hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên được chấm dứt. PTI sẽ hoàn lại cho Chủ xe 70% phí bảo hiểm của thời gian còn lại với điều kiện tính đến thời điểm yêu cầu chấm dứt, Chủ xe chưa lần nào được PTI chấp nhận trả tiền bồi thường liên quan đến chiếc xe đó. Trường hợp PTI đã thanh toán bồi thường, PTI sẽ không hoàn lại phí bảo hiểm.

- Trường hợp PTI yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, PTI sẽ hoàn lại cho Chủ xe 100% phí bảo hiểm của thời gian còn lại ngay cả khi PTI đã chấp nhận trả tiền bồi thường liên quan đến chiếc xe đó.

Điều 7. Trách nhiệm của Chủ xe, Lái xe

1. Chủ xe đóng phí bảo hiểm đầy đủ theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Chủ xe và/hoặc Lái xe phải có trách nhiệm:

2.1. Tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn, bảo vệ tài sản đồng thời báo ngay cho cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi gần nhất và PTI để phối hợp giải quyết tai nạn;

2.2. Trừ trường hợp có lý do chính đáng, trong vòng năm (5) ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn, Chủ xe phải gửi cho PTI thông báo tai nạn bằng văn bản (theo mẫu do PTI cung cấp).

Trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp toàn bộ xe, Chủ xe và/hoặc Lái xe phải báo ngay cho cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự việc, PTI và trong vòng hai mươi tư (24) giờ kể từ lúc phát hiện ra sự việc phải thông báo bằng văn bản cho PTI.

Trong mọi trường hợp, PTI không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà người được bảo hiểm không thông báo bằng văn bản cho PTI trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện mất cắp, bị cướp.

2.3. Không được tự ý di chuyển, tháo dỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến của PTI, trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn cho người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chủ xe phải trung thực trong việc kê khai thông tin liên quan đến tai nạn, thu thập, cung cấp các tài liệu, chứng từ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho PTI trong quá trình xác minh tính chân thực của các tài liệu, chứng từ đó.

4. Trường hợp mất Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc thay đổi biển số phải thông báo ngay cho PTI để được cấp lại.

5. Trường hợp phát sinh tổn thất vật chất xe do lỗi hoặc một phần lỗi của Người thứ ba, Chủ xe phải bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi thường bằng văn bản cho PTI kèm theo toàn bộ hồ sơ, chứng từ cần thiết, đồng thời có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với PTI trong việc đòi Người thứ ba trong phạm vi số tiền được PTI bồi thường. PTI không nhận thế quyền bồi thường vật chất xe khi chủ xe tự thỏa thuận bồi thường với người thứ ba.

Nếu Chủ xe không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trên thì PTI có thể từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường.

Điều 8. Giám định tai nạn

1. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, PTI hoặc Người được PTI ủy quyền thực hiện giám định tổn thất với sự tham gia của Chủ xe, Lái xe hoặc Người đại diện hợp pháp của Chủ xe nhằm xác định nguyên nhân và mức độ thiệt hại. Chi phí giám định tổn thất do PTI chịu.

2. Trường hợp PTI và Chủ xe không thống nhất được về nguyên nhân và mức độ thiệt hại thì sẽ trưng cầu giám định độc lập để tiến hành giám định. Trường hợp hai bên không thoả thuận được việc trưng cầu giám định độc lập thì một trong hai bên yêu cầu Toà án tại nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của Chủ xe chỉ định giám định độc lập. Kết luận của Giám định độc lập có giá trị bắt buộc đối với hai bên. Nếu kết quả của Giám định độc lập trùng với kết quả giám định của PTI thì Chủ xe phải thanh toán phí giám định. Trường hợp kết quả của Giám định độc lập khác với kết quả giám định của PTI, PTI sẽ thanh toán phí giám định.

Điều 9. Hồ sơ bồi thường

Hồ sơ yêu cầu bồi thường bao gồm các giấy tờ sau:

1. Thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của Chủ xe và Lái xe (theo mẫu do PTI cung cấp).

2. Bản sao các giấy tờ sau (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền hoặc của nhân viên PTI):

2.1. Giấy chứng nhận bảo hiểm;

2.2. Giấy phép Lái xe;

2.3. Đăng ký xe hoặc hóa đơn mua xe đối với trường hợp xe mới chưa đăng ký;

2.4. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu xe hợp lệ.

3. Bản kết luận điều tra tai nạn của cơ quan Công an và/hoặc bản sao bộ hồ sơ tai nạn (có xác nhận của cơ quan Công an thụ lý tai nạn) bao gồm: Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn; Biên bản giải quyết tai nạn giao thông…

4. Bản án hoặc Quyết định của Toà án (nếu có).

5. Trường hợp tổn thất do Người thứ ba gây ra:

5.1 Biên bản xác định mức độ thiệt hại về tài sản, mức độ lỗi của các bên liên quan.

5.2. Giấy chuyển quyền đòi Người thứ ba của chủ xe.

6. Biên bản giám định thiệt hại, ảnh chụp thiệt hại.

7. Các chứng từ xác định thiệt hại do tai nạn: bao gồm nhưng không giới hạn bởi các chứng từ, hóa đơn liên quan đến việc sửa chữa, thay thế hoặc mua mới.

8. Biên bản mất cắp, mất cướp hoặc mất tích xe có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (trong trường hợp xe bị mất, bị cướp).

Điều 10. Phạm vi bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm được quy định cụ thể tại Chương II Bảo hiểm thiệt hại vật chất xe mô tô, xe máy.

Điều 11. Những điểm loại trừ chung

PTI không chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các trường hợp sau:

1. Hành động cố ý gây tai nạn của Chủ xe, Lái xe, những người được giao sử dụng xe.

2. Nguyên nhân chiến tranh, các lý do tương tự chiến tranh như nội chiến, đình công, bạo động dân sự, khủng bố.

3. Tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản).

Điều 12. Bảo hiểm trùng

Trường hợp tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, xe được bảo hiểm theo nhiều Hợp đồng bảo hiểm (hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm) khác nhau thì trách nhiệm của PTI chỉ giới hạn theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm hoặc mức trách nhiệm bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm (hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm) đó so với tổng số tiền bảo hiểm hoặc mức trách nhiệm bảo hiểm ghi trên tất cả Hợp đồng bảo hiểm (hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm).

Điều 13. Bồi thường tổn thất

Theo sự lựa chọn của mình, PTI thanh toán chi phí thực tế để khôi phục xe hoặc bộ phận bị tổn thất trở về tình trạng như trước khi xảy ra tổn thất tại đơn vị sửa chữa do PTI chỉ định/chấp nhận hoặc trả tiền cho Chủ xe để bù đắp tổn thất trên cơ sở xác định được chi phí sửa chữa, khắc phục tổn thất thuộc phạm vi trách nhiệm của PTI.

Trong quá trình sửa chữa xe được bảo hiểm, trường hợp bộ phận hư hỏng không thể sửa chữa được thì PTI sẽ bồi thường giá trị thực tế của các bộ phận bị hư hỏng cần phải thay thế thuộc phạm vi bảo hiểm mà không trừ hao mòn (khấu hao) sử dụng.

1. Bồi thường tổn thất bộ phận:

a) Nếu xe tham gia bảo hiểm đúng hoặc cao hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm thì bồi thường đúng bằng giá sửa chữa, khôi phục.

b) Nếu xe tham gia bảo hiểm dưới giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm thì số tiền bồi thường được tính theo tỷ lệ giữa số tiền tham gia bảo hiểm với giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

2. Bồi thường tổn thất toàn bộ: PTI chỉ chấp thuận bồi thường tổn thất toàn bộ thực tế hoặc tổn thất toàn bộ ước tính khi giá trị sửa chữa, khôi phục xe bị tai nạn vượt quá 75% giá trị thực tế của xe. PTI có thể trả tiền bồi thường cho Chủ xe hoặc thực hiện mua chiếc xe tương đương, cùng công năng sử dụng, chủng loại tương tự chiếc xe được bảo hiểm để bù đắp tổn thất.

2.1. Nếu xe tham gia bảo hiểm cao hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm thì bồi thường bằng giá trị thực tế của xe khi xảy ra tai nạn.

2.2. Nếu xe tham gia bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm thì bồi thường toàn bộ số tiền ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2.3. Khi PTI đã bồi thường tổn thất toàn bộ xe được bảo hiểm cho Chủ xe, PTI có quyền thu hồi và định đoạt chiếc xe đó. Nếu xe tham gia bảo hiểm thấp hơn giá trị thực tế của xe, PTI sẽ thu hồi giá trị còn lại (xác xe) theo tỷ lệ phần trăm giữa số tiền tham gia bảo hiểm với giá trị thực tế của xe tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Trong mọi trường hợp tổng số tiền bồi thường thiệt hại vật chất xe không vượt quá số tiền bảo hiểm và/hoặc giá trị bảo hiểm đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 14. Thời hạn yêu cầu bồi thường, khiếu nại và thời hiệu khởi kiện

1. Thời hạn yêu cầu bồi thường là một (01) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Riêng đối với trường hợp mất cắp, mất cướp toàn bộ xe, thời hạn yêu cầu bồi thường là ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện mất cắp, bị cướp.

2. PTI có trách nhiệm xem xét và giải quyết bồi thường trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ bồi thường đầy đủ, hợp lệ và không kéo dài quá ba mươi (30) ngày trong trường hợp phải xác minh hồ sơ (trừ trường hợp đặc biệt). Trường hợp từ chối bồi thường, PTI phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối bồi thường.

3. Thời hạn khiếu nại về quyết định bồi thường của PTI là chín mươi (90) ngày kể từ ngày Chủ xe nhận được Thông báo bồi thường của PTI. Quá thời hạn nêu trên PTI sẽ không giải quyết khiếu nại.

4. Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm, nếu PTI và Chủ xe không giải quyết được bằng thương lượng sẽ được đưa ra phân xử tại Toà án có thẩm quyền của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 15. Điều khoản bảo hiểm thỏa thuận bổ sung

Những yêu cầu bảo hiểm của Chủ xe ngoài quy định tại Quy tắc bảo hiểm này có thể được PTI chấp nhận bảo hiểm bằng văn bản thoả thuận bổ sung giữa PTI và Chủ xe.

Điều 16. Chế tài bồi thường

1. Áp dụng chế tài từ 10% đến 30% số tiền bồi thường trong trường hợp Chủ xe và/hoặc Lái xe không thực hiện các trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 7. Không áp dụng quy định này đối với trường hợp mất cắp, mất cướp toàn bộ xe.

2. Áp dụng chế tài từ 50% số tiền bồi thường trở lên hoặc từ chối bồi thường khi Chủ xe và/hoặc Lái xe vi phạm khoản 3, khoản 5 Điều 7.

Khi Chủ xe bị áp dụng nhiều mức chế tài thì PTI sẽ chọn mức chế tài cao nhất.

CHƯƠNG II
BẢO HIỂM THIỆT HẠI VẬT CHẤT XE MÔTÔ – XE MÁY

Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng Chủ xe được quyền lựa chọn tham gia toàn bộ hoặc từng rủi ro bảo hiểm A, B, C với các quyền lợi riêng biệt dưới đây:

A. BẢO HIỂM CHÁY NỔ

Điều 17. Phạm vi bảo hiểm

PTI bồi thường cho Chủ xe những thiệt hại vật chất xe xảy ra do hỏa hoạn, cháy, nổ.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của PTI không vượt quá số tiền bảo hiểm và/hoặc giá trị bảo hiểm đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 18. Không thuộc phạm vi bảo hiểm

PTI không nhận bảo hiểm, do đó không bồi thường thiệt hại vật chất xe mô tô, xe máy trong các trường hợp sau đây :

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11.

2. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Điều 17.

3. Những vụ tổn thất dưới 300.000 đồng (Bằng chữ : ba trăm ngàn đồng) chưa bao gồm VAT.

B. BẢO HIỂM MẤT CẮP, MẤT CƯỚP TOÀN BỘ XE

Điều 19. Phạm vi bảo hiểm

PTI bồi thường cho Chủ xe những thiệt hại vật chất xe xảy ra do mất cắp, mất cướp trong các trường hợp sau:

1. Mất cắp tại các điểm trông giữ xe của trường học, bệnh viện, cơ quan nhà nước và tòa nhà, bãi giữ xe công cộng có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đồng thời có phát phiếu giữ xe.

2. Nhà, nơi cư trú bị trộm cướp đột nhập, cạy phá có dấu vết để lại và/hoặc bị tấn công hoặc đe dọa tấn công bằng vũ lực.

3. Bị cướp.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của PTI không vượt quá số tiền bảo hiểm và/hoặc giá trị bảo hiểm đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 20. Không thuộc phạm vi bảo hiểm

PTI không nhận bảo hiểm, do đó không bồi thường thiệt hại vật chất xe mô tô, xe máy trong các trường hợp sau:

1. Những điểm loại trừ chung quy định tại điều 11.

2. Xe bị mất do trộm đột nhập vào nhà, nơi cư trú không để lại dấu vết cạy/đập/phá, sử dụng chìa khóa giả để đột nhập hoặc tổn thất không có bằng chứng, không lý giải được hoặc do sự bất cẩn gây ra.

3. Tổn thất, thiệt hại bị quy cho hành vi lừa đảo, lợi dụng lòng tin của bất kỳ người nào mà theo định nghĩa của Bộ luật hình sự là lừa đảo/tội phạm, lợi dụng lòng tin hoặc do hành vi gian lận, không trung thực, thông đồng với kẻ gian của người được bảo hiểm.

4. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Điều 19.

Điều 21. Bồi thường tổn thất

Trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp toàn bộ xe, Chủ xe và/hoặc Lái xe phải báo ngay cho cơ quan Công an, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự việc, PTI và trong vòng hai mươi tư (24) giờ kể từ lúc phát hiện ra sự việc phải thông báo bằng văn bản cho PTI.

Trong mọi trường hợp, PTI không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào mà người được bảo hiểm không thông báo bằng văn bản cho PTI trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện mất cắp, bị cướp.

Sau sáu mươi (60) ngày mà xe bị mất cắp, mất cướp toàn bộ không tìm được:

a) PTI sẽ bồi thường cho Chủ xe toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, nếu xe tham gia bảo hiểm với số tiền bảo hiểm bằng hoặc thấp hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

b) PTI sẽ bồi thường cho Chủ xe giá trị thực tế của xe, nếu xe tham gia bảo hiểm với số tiền bảo hiểm cao hơn giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

c) Trong mọi trường hợp, nếu tìm lại được xe sau khi bồi thường, PTI có quyền định đoạt xe đó hoặc yêu cầu Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hoàn trả lại đầy đủ số tiền bồi thường đã nhận cho PTI.

Trường hợp xe tham gia bảo hiểm dưới giá trị PTI sẽ thu hồi giá trị còn lại (sau khi đã trừ đi các khoản chi phí thu hồi xe) theo tỷ lệ giữa số tiền tham gia bảo hiểm với giá trị thực tế của xe tại thời điểm tham gia bảo hiểm.

C. BẢO HIỂM DO CÁC NGUYÊN NHÂN KHÁC

Điều 22. Phạm vi bảo hiểm

PTI bồi thường cho Chủ xe những thiệt hại vật chất xe xảy ra do tai nạn bất ngờ, ngoài sự kiểm soát của Chủ xe, Lái xe trong những trường hợp sau đây:

1. Đâm, va, lật, đổ.

2. Những tai nạn bất khả kháng do thiên nhiên: Bão, lũ lụt, sét đánh, động đất, mưa đá, sụt lở.

3. Vật thể khác tác động lên xe.

4. Tai nạn do rủi ro bất ngờ khác gây nên (không bao gồm nguyên nhân hỏa hoạn, cháy, nổ; mất cắp, mất cướp toàn bộ xe) ngoài những điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11 Quy tắc này.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của PTI không vượt quá số tiền bảo hiểm và/hoặc giá trị bảo hiểm đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 23. Không thuộc phạm vi bảo hiểm

Ngoài các điểm loại trừ chung quy định tại Điều 11 của Quy tắc này, PTI không chịu trách nhiệm bồi thường những trường hợp sau:

1. Sử dụng xe vào các mục đích bất hợp pháp gây tai nạn.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Lái xe không có giấy phép lái xe hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe cơ giới bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Trường hợp lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn thì được coi là không có Giấy phép lái xe.

3. Xe đi đêm không có đèn chiếu sáng theo quy định; xe đi vào đường cấm, khu vực cấm; rẽ, quẹo tại nơi bị cấm; đi ngược chiều của đường một chiều; vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

4. Xe sử dụng để đua (hợp pháp hoặc bất hợp pháp) (trừ trường hợp có thoả thuận khác bằng văn bản).

5. Lái xe điều khiển xe có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành hoặc Lái xe sử dụng các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

6. Xe bị thiệt hại vật chất dưới 50% số tiền bảo hiểm.

7. Tai nạn xảy ra ngoài phạm vi bảo hiểm quy định tại Điều 22 trên đây.

Điều 24. Bồi thường tổn thất

PTI thanh toán chi phí sửa chữa, khắc phục tổn thất không vượt quá chi phí sửa chữa tại Hãng sản xuất ra chiếc xe đó.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN PTI

Nguyễn Đức Bình

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM XE MÔ TÔ – XE MÁY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-PTI ngày 10 /01/2013 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện)

Loại hình bảo hiểm	Tỷ lệ phí (bao gồm thuế GTGT)
Bảo hiểm cháy, nổ	0,3 %
Bảo hiểm mất cắp, mất cướp toàn bộ	0.5%
Bảo hiểm do các nguyên nhân khác	1,2%

Phí bảo hiểm vật chất xe môtô, xe máy = Tỷ lệ phí x Số tiền bảo hiểm

----------o0o----------

BIỂU PHÍ NGẮN HẠN

Thời hạn bảo hiểm	Tỷ lệ so với phí bảo hiểm cả năm
Dưới 3 tháng	30 %
Từ 3 tháng đến 6 tháng	60%
Từ 6 tháng đến 9 tháng	90%
Từ trên 9 tháng đến 12 tháng	100%

----------o0o----------

BIỂU PHÍ DÀI HẠN

Thời hạn bảo hiểm	Mức phí áp dụng (% phí bảo hiểm năm)
Trên 12 đến 15 tháng	124%
Trên 15 đến 18 tháng	144%
Trên 18 đến 21 tháng	152%
Trên 21 đến 24 tháng	168%
Trên 24 đến 30 tháng	208%
Trên 30 đến 36 tháng	240%

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN PTI

Nguyễn Đức Bình